

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của
Chính Phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô
tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;*

*Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản số
42/TTHĐND-KTNS ngày 31/5/2021 về việc chủ trương ban hành quy định tiêu
chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi
quản lý của tỉnh Hà Nam;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 367/TTr-STC ngày 19
tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trang bị cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hà Nam.

b) Xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14/5/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế (viết tắt là Thông tư số 07/2020/TT-BYT).

2. Đối tượng áp dụng:

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hà Nam (*trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư*) (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng.

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá) trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị có phát sinh hoặc thay đổi nhu cầu sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Khoản 1 Điều này, đơn vị có văn bản gửi về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Khi có nhu cầu trang bị xe ô tô chuyên dùng, các cơ quan, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Khoản 1 Điều này và nguồn kinh phí được giao để mua sắm xe ô tô trình Sở Y tế thẩm định. Sở Y tế chịu trách nhiệm trong việc xác định tính phù hợp của chủng loại, mức giá xe, có văn bản gửi Sở Tài chính (kèm hồ sơ mua sắm của đơn vị) thẩm định, để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Giá mua xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là giá mua xe tối đa đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe. Trường hợp xe ô tô được miễn các loại thuế thì phải tính đủ số thuế được miễn để xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng. Trường hợp điều chuyển, tiếp nhận xe ô tô đã qua sử dụng thì giá xe ô tô làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức là giá trị còn lại trên sổ sách kế toán hoặc giá trị đánh giá lại theo quy định của pháp luật (đối với xe ô tô chưa được theo dõi giá trị trên sổ kế toán hoặc trường hợp phải đánh giá lại khi xử lý theo quy định của pháp luật).

5. Nguồn kinh phí mua sắm xe ô tô chuyên dùng: ngân sách nhà nước; các loại kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn thu phí dịch vụ...); vốn vay, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA (trừ trường hợp có Hiệp định thỏa thuận riêng); nguồn hỗ trợ, tài trợ, biếu tặng của các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Hình thức quản lý xe ô tô.

Giao cho từng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, hạch toán tài sản theo quy định.

Điều 4. Xử lý chuyển tiếp.

Chủng loại, mức giá xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là căn cứ để xác định tiêu chuẩn, định mức trong trường hợp mua mới, điều chuyển xe. Không áp dụng để xác định tiêu chuẩn, định mức đối với những xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, đơn vị đang sử dụng nhưng có chủng loại, công năng sử dụng tương đương hoặc thấp hơn hoặc cùng chủng loại nhưng có nguyên giá theo sổ sách kế toán cao hơn so với mức giá quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2377/QĐ-UBND ngày 28/ 12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam; bãi bỏ tiêu chuẩn, định mức xe cứu thương tại Phụ lục 2 quy định tại Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Lao động, Thương binh và xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ~~##~~

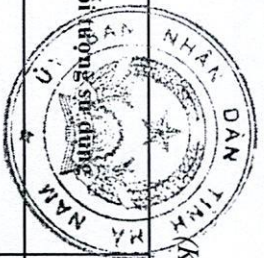
Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính; Bộ Y tế (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Lưu VT, KT(G).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Trương Quốc Huy

PHỤ LỤC*Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Hà Nam)*

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Định mức (số xe tối đa)/1 đơn vị	Loại xe	Mức giá tối đa (triliun đồng/xe)	Mục đích sử dụng
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Xe cứu thương	6	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động phòng chống dịch	961	Xe phục vụ công tác phòng chống dịch
2	Bệnh viện Sản - Nhi	Xe cứu thương	4	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
3	Bệnh viện Y học cổ truyền	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 16 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng để chuyên giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến	1,300	Xe có thiết bị để chuyên giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến trong hoạt động khám chữa bệnh tại 6 huyện, thị xã, thành phố
		Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
4	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
5	Bệnh viện Mắt	Xe cứu thương	2	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
6	Bệnh viện Phong	Xe cứu thương	2	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
7	Bệnh viện Tâm Thần	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
8	Trường Cao đẳng y tế	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô gắn các thiết bị và phương tiện giảng dạy, giáo cụ trực quan xe 16 chỗ	1,300	Xe phục vụ chờ học sinh, sinh viên

STT	Đối tượng sử dụng	Chung loại	Định mức (số xe tối đại)/1 đơn vị	Loại xe	Mức giá tối đưa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
9	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ sử dụng thiết bị chuyên dùng lấy mẫu	850	Xe phục vụ công tác lấy mẫu kiểm tra, kiểm nghiệm dược, mỹ phẩm, thực phẩm
10	Trung tâm Giám định y khoa	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho hoạt động khám bệnh	850	Xe phục vụ công tác khám bệnh trong giám định y khoa
11	Trung tâm Pháp y tỉnh	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô 8 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Xe phục vụ công tác giám định pháp y
			1	Xe ô tô có 2 khoang (dạng xe ô tô cứu thương có một khoang lái và một khoang để tử thi)	1,100	Xe phục vụ công tác giám định pháp y
			1	Xe 7 chỗ lắp đặt thiết bị ưu tiên	850	Xe có gắn thiết bị chuyên dùng vận chuyển vật tư, TTBVT chuyên dùng trong lĩnh vực truyền nhiễm
			1	Xe 8 chỗ lắp đặt thiết bị ưu tiên	1,250	Xe vận chuyển máu, các loại mẫu và phục vụ cho công tác phòng chống dịch (Xe dự án cấp đơn vị đang quản lý sử dụng)
			1	Xe ô tô bán tải 5 chỗ lắp đặt thiết bị ưu tiên	800	Xe vận chuyển bảo quản vắc xin, sinh phẩm (Xe dự án cấp đơn vị đang sử dụng)
			1	Xe bán tải chở máy phun và hóa chất lưu động	450	Xe chở máy phun, hóa chất lưu động
13	Bệnh viện đa khoa KV Nam Lý	Xe cứu thương	2	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Định mức (số xe tối đa)/1 đơn vị	Loại xe	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
14	Trung tâm Y tế huyện Bình Lục	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô bán tải 5 chỗ lắp đặt thiết bị ưu tiên	800	Vận chuyển vắc xin, sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch (Xe dự án cấp đơn vị đang sử dụng)
15	Trung tâm Y tế huyện Thanh Liêm	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Vận chuyển vắc xin sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch (Xe dự án cấp đơn vị đang sử dụng)
16	Trung tâm Y tế huyện Lý Nhân	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Vận chuyển vắc xin sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch (Xe dự án cấp đơn vị đang sử dụng)
17	Trung tâm Y tế huyện Kim Bảng	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 5 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Vận chuyển vắc xin sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch
18	Trung tâm Y tế huyện Duy Tiên	Xe cứu thương	3	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
		Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô bán tải 5 chỗ có gắn thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Vận chuyển vắc xin sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch
19	Văn phòng Sở Y tế	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Xe phục vụ kiểm tra giám sát sự nghiệp ngành y tế, phục vụ công tác phòng chống dịch (Xe dự án cấp đơn vị đang sử dụng)

STT	Đối tượng sử dụng	Chủng loại	Định mức (số xe tối đa)/1 đơn vị	Loại xe	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
20	Trung tâm Y tế Thành phố Phú Lý	Xe cứu thương Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe cứu thương thông thường Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1,100 850	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân Vận chuyển vắc xin sinh phẩm và phục vụ công tác phòng chống dịch
21	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ chỉ đạo tuyến trong hoạt động dân số KHHGD	850	Xe phục vụ công tác tập huấn chuyên môn, công tác truyền thông tư vấn tại cộng đồng về dân số, giám sát hoạt động dân số tại 6 huyện, thị xã, thành phố
22	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	1	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ vận chuyển mẫu	850	Xe phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm ATTP, công tác truyền thông ATTP, giám sát môi trường ô nhiễm TP, xử lý ngộ độc thực phẩm, vận chuyển mẫu
23	Trung tâm công tác xã hội	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	2	Xe ô tô chuyên dùng 7 chỗ có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	850	Xe phục vụ đối tượng bao trợ xã hội đang nuôi dưỡng tại 2 cơ sở: Kim Bảng và Liêm tiết- Phú Lý để chuyển viện các tuyến huyện, tỉnh, trung ương và đơn đối tượng bảo trợ xã hội từ địa phương lên trung tâm nuôi dưỡng
24	Trung tâm nuôi dưỡng thương bệnh binh nặng và điều dưỡng người có công	Xe ô tô cứu thương	2	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
25	Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và Phục hồi chức năng tâm thần	Xe ô tô cứu thương	2	Xe cứu thương thông thường	1,100	Xe vận chuyển cấp cứu bệnh nhân
Tổng cộng			68			